

Ngày 31/12/2025	89,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.0%	-7.3%	-11.6%

2025	
ROE	61.1%
	+/- YoY ▲ 7.4%

Q4/25	
DT thuần	373
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 55.0 ▲ 17.2%
	YoY ▲ 95.0 ▲ 34.0%

2025	
DT thuần	1,212
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 291 ▲ 31.6%

Q4/25	
LN gộp	187
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 53.0 ▲ 39.2%
	YoY ▲ 65.0 ▲ 52.9%

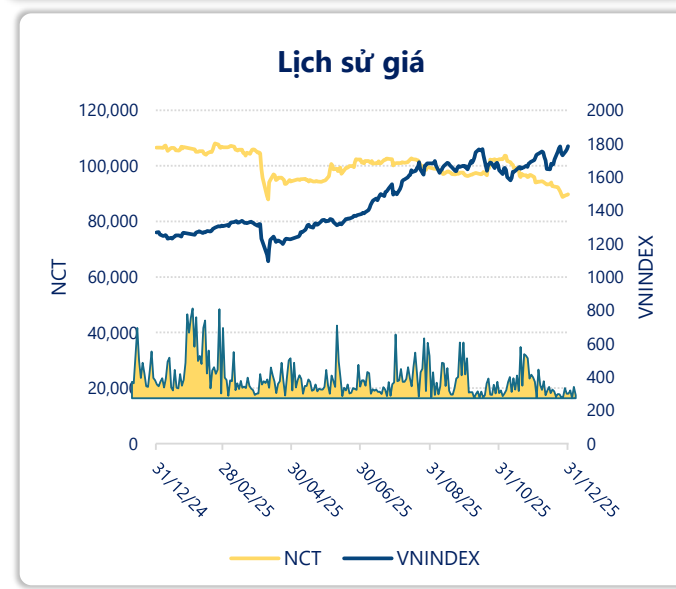
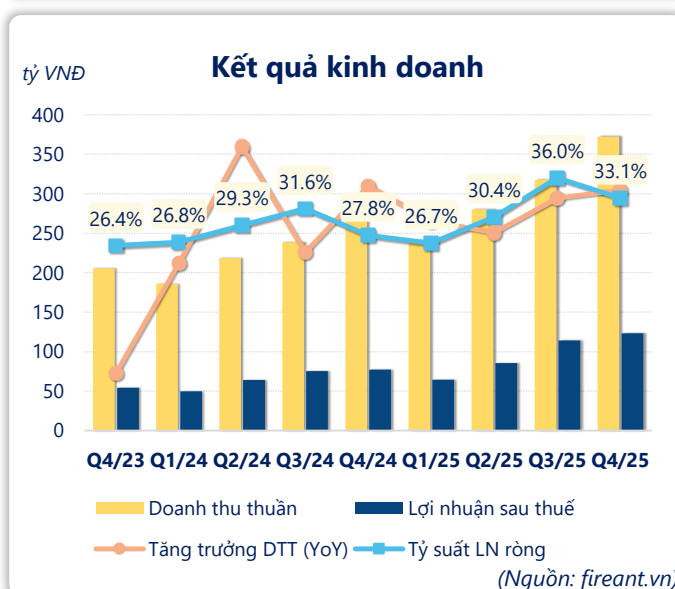
2025	
LN gộp	564
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 150 ▲ 36.2%

Q4/25	
LN thuần	155
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 21.0 ▲ 16.0%
	YoY ▲ 58.1 ▲ 60.4%

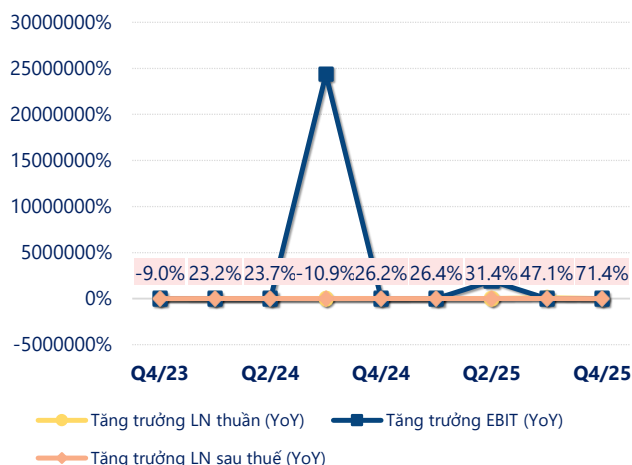
2025	
LN thuần	477
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 146 ▲ 44.2%

Q4/25	
LN sau thuế	123
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 9.00 ▲ 8.2%
	YoY ▲ 45.8 ▲ 59.8%

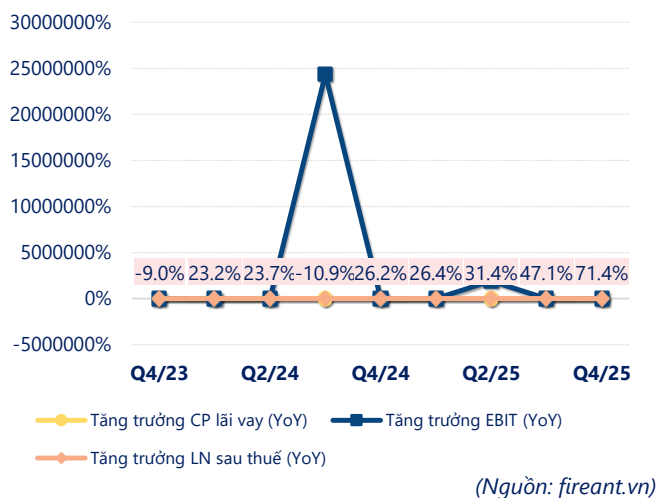
2025	
LN sau thuế	387
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 121 ▲ 45.4%



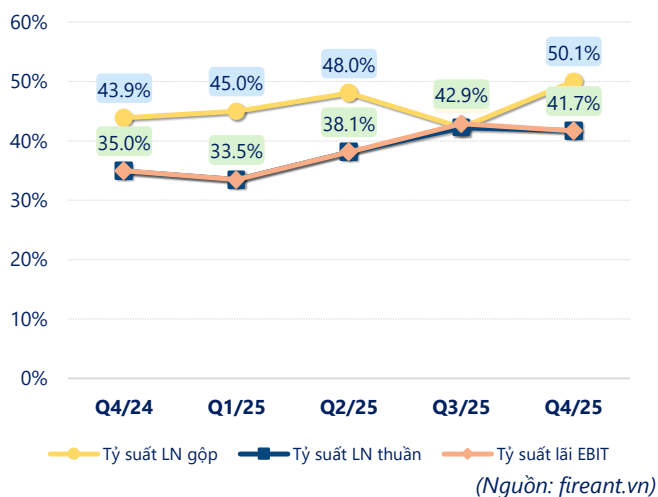
Tăng trưởng lợi nhuận



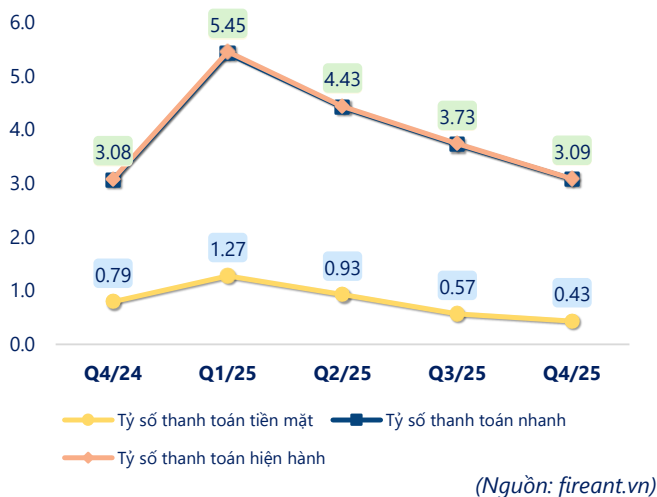
Tăng trưởng chi phí



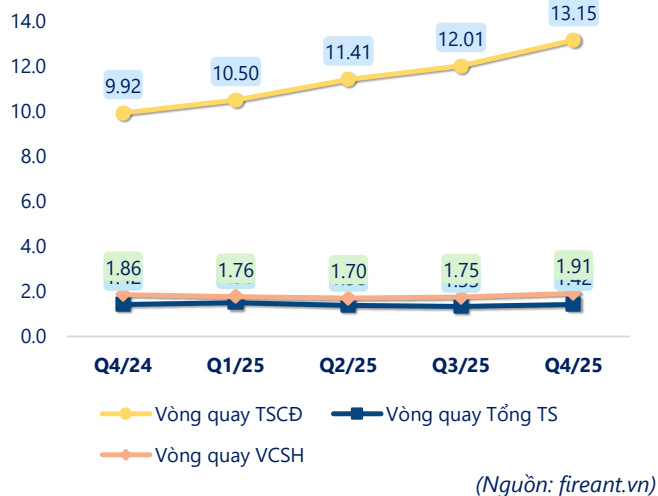
Tỷ suất lợi nhuận



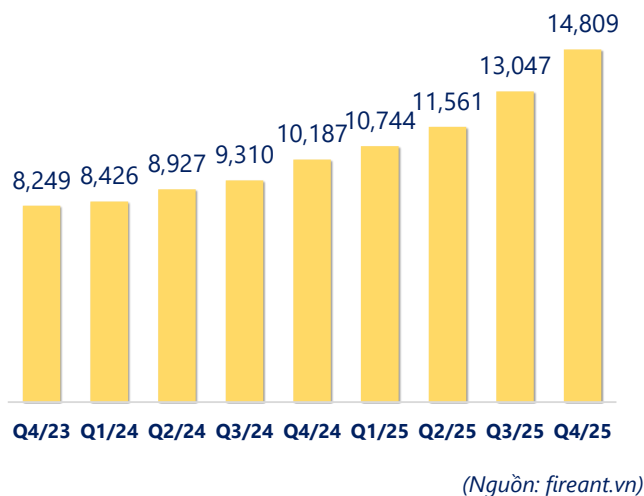
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	373	278	34.0%	1,212	921	31.6%
Giá vốn hàng bán	186	156	19.3%	648	506	27.9%
Lợi nhuận gộp	187	122	52.9%	564	414	36.2%
Doanh thu HĐTC	9.41	3.32	183%	49.7	28.9	71.7%
Chi phí TC	0.06	0.02	182%	0.13	0.17	-25.2%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	9.90	7.96	24.3%	26.6	20.9	27.0%
Chi phí QLDN	30.5	20.2	51.1%	110	91.2	20.3%
LN thuần từ HĐKD	155	96.9	60.4%	477	331	44.2%
Lợi nhuận khác	-0.12	0.09	-233%	1.99	-0.16	1329%
LN trước thuế	155	97.0	60.2%	479	331	44.9%
Lợi nhuận sau thuế	123	77.2	59.8%	387	266	45.4%
LNST của CĐ cty mẹ	123	77.2	59.8%	387	266	45.4%

(Nguồn: fireant.vn)

